

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghinh Tường, ngày 24 tháng 9 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Về việc Hỗ trợ thực hiện dự án phát triển sản xuất cộng đồng
Chăn nuôi trâu nội đực vỗ béo thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành
phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn
mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân
tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Nghinh Tường năm 2026**

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Nghinh Tường.

Tên đại diện cộng đồng dân cư: Tổ sản xuất cộng đồng thực hiện Dự án Chăn nuôi trâu nội đực vỗ béo thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Nghinh Tường năm 2026.

- Người đại diện: ông Triệu Văn Quý giữ chức vụ Tổ trưởng tổ SXCD.
- Số CCCD: 019084009400; Ngày cấp: 23/10/2024, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Địa chỉ liên hệ: xóm Cao Sơn, xã Nghinh Tường, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: 0376.245.864.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ

2026 đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/02/2022 của Bộ NN& Phát triển nông thôn về việc Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật Khuyến nông trung ương;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-CN-MTCN ngày 23/9/2020 của Cục Nuôi về việc ban hành hướng dẫn kỹ thuật vỗ béo Trâu trước khi giết thịt.

Căn cứ Nghị quyết số 63/2026/NQ-HĐND ngày ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quy định mức hỗ trợ cho 01 dự án, định mức hỗ trợ các đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Nghị quyết số 29/2026/NQ-HĐND ngày 09/06/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi thường xuyên; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 105/2026/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định về phân cấp phê duyệt, quản lý dự án và cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cách thức nộp hồ sơ trong thực hiện dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 16/9/2026 của HĐND xã Nghinh Tường về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững

và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND xã Nghinh Tường về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 320 /KH-UBND ngày 17/9/2026 của UBND xã Nghinh Tường về việc thực hiện dự án sản xuất cộng đồng thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn xã Nghinh Tường, tôi Triệu Văn Quý đại diện cho Tổ sản xuất cộng đồng thực hiện Dự án Chăn nuôi trâu nội đực vỗ béo thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Nghinh Tường năm 2026 đề nghị Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Nghinh Tường hỗ trợ thực hiện dự án phát triển sản xuất với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án Chăn nuôi trâu nội đực vỗ béo thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Nghinh Tường năm 2026.

2. Địa bàn thực hiện: Tại 05 xóm Cao Sơn, Na Cà, Na Hấu, Nà Giâm, Thượng Lương (*xóm đặc biệt khó khăn*) xã Nghinh Tường.

3. Quy mô dự án: Hỗ trợ giống vật nuôi là Trâu nội đực vỗ béo trọng lượng 343-363 kg/con x 36 con; Thức ăn hỗn hợp cho Trâu nội đực vỗ béo 270 kg/con x 36 con = 9.720 kg cho 13 hộ nghèo, 15 hộ cận nghèo, 8 hộ mới thoát nghèo năm 2025. Hỗ trợ kinh phí tập huấn, Kinh phí thẩm định giá.

4. Tiến độ thực hiện dự kiến:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Hội đồng nhân dân xã phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026	Tháng 9/2026
4	UBND xã ban hành Quyết định phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026	Tháng 9/2026
5	Thành lập Tổ sản xuất cộng đồng	Tháng 9/2026
6	Tổ SXCD xây dựng dự án trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt	Tháng 9/2026
7	UBND xã ban hành Quyết định phê duyệt nội dung dự án	Tháng 10/2026

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
8	Tổ chức tập huấn kỹ thuật cho các hộ tham gia dự án	Tháng 10/2026
9	Nghiệm thu và chuyển giao con giống và thức ăn hỗn hợp cho thành viên tổ SXCD	Tháng 10/2026
10	Thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng, phòng chống dịch bệnh cho nuôi Trâu theo hướng dẫn.	Từ ngày 20/10/2026 đến ngày 20/01/2027, định kỳ hàng tháng cân trâu 01 lần
11	Đánh giá kết thúc dự án	Tháng 2/2027

5. Nội dung đề nghị hỗ trợ

Tổng nguồn lực thực hiện dự án: 1.669.344.000 đồng. Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm sáu mươi chín triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng.

*** Kinh phí đề nghị nhà nước hỗ trợ: 1.554.000 đồng. Trong đó:**

- Hỗ trợ 100% kinh phí mua Trâu nội đực giống vỗ béo: 353kg/con x 36 con x 110.000đ/kg = 1.397.880. 000 đồng (Trọng lượng Trâu nội đực vỗ béo 343-363-kg/con, lấy mức trung bình 353 kg/con để tính chi phí mua giống)

- Hỗ trợ 100% kinh phí mua thức ăn hỗn hợp cho Trâu nội đực vỗ béo: 270 kg/con x 36 con x 14.000 đ/kg = 136.080.000 đồng.

- Chi phí tập huấn 1 lớp = 3.360.000 đồng.

- Chi phí thẩm định giá = 16.680.000 đồng

*** Kinh phí vốn huy động đóng góp tự nguyện của các thành viên Tổ sản xuất cộng đồng thực hiện Dự án Chăn nuôi trâu nội đực vỗ béo thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Nghinh Tường năm 2026 là: 115.344.000 đồng.**

- Đối ứng công chăm sóc, nuôi dưỡng Trâu nội đực vỗ béo: 115.344.000 đồng

(Ngoài ra các thành viên Tổ sản xuất cộng đồng cam kết sẽ tự đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung như: cải tạo chuồng trại, thức ăn, thuốc thú y...theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật đối với chăn nuôi Trâu nội đực vỗ béo).

6. Cam kết của nhóm cộng đồng

Chúng tôi gồm ông Triệu Văn Quý – Tổ trưởng tổ sản xuất cộng đồng thực hiện Dự án Chăn nuôi trâu nội đực vỗ béo thuộc Hợp phần thứ nhất Nội dung thành phần 03 Nội dung 10 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Nghinh Tường năm 2026 và các thành viên (có danh sách kèm theo) cam kết:

Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của những thông tin trên đây.

Thực hiện đầy đủ các thủ tục các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.

Bảo đảm đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

7. Tài liệu kèm theo

- Quyết định thành lập tổ sản xuất cộng đồng (*có danh sách kèm theo*).
Quy chế hoạt động của tổ sản xuất cộng đồng.

- Biên bản họp dân.

- Thuyết minh nội dung Dự án.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỘNG ĐỒNG


Trần Văn Quý

THÀNH VIÊN THỨ NHẤT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng
Diệp Văn Quý

THÀNH VIÊN THAM GA

THÀNH VIÊN THỨ HAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thơ
Nguyễn Sinh Thơ

THÀNH VIÊN THỨ BA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thị
Trần Văn Thị

THÀNH VIÊN THỨ TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Kim
Trần Phúc Kim

THÀNH VIÊN THỨ NĂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hùng
Phạm Văn Hùng

THÀNH VIÊN THỨ SÁU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Vu
Trần Công Vu

THÀNH VIÊN THỨ BẢY

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hanh
Đặng Hữu Hanh

THÀNH VIÊN THỨ TÁM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Quỳnh
Nguyễn Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN THỨ CHÍN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Xuân
Ma Văn Xuân

THÀNH VIÊN THỨ MƯỜI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hanh
Phan Hữu Hanh

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI MỘT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Quỳnh
Đặng Đức Quỳnh

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI HAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hàn
Trần Văn Hàn

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI BA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hội
Trần Văn Hội

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI BỐN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phước
Hà Văn Phước

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI NĂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khánh
Đỗ Ngọc Khánh

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI SÁU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trúc
Hoàng Minh Trúc

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI BẢY

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hiền
Hoàng Thị Hiền

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI TÁM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Tiến
Trần Long Tiến

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI CHÍN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Vương
Điền Long Vương

THÀNH VIÊN THỨ
MƯỜI HAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trữ
Nguyễn Công Trữ

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI LĂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hưng
Hoàng Văn Hưng

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI TÁM

(Ký, ghi rõ họ tên)

chiên
ma Văn Chiên

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI MỘT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại
Trần Văn Đại

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI BỐN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thành
Nguyễn Văn Thành

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hương
Bàn Văn Hương

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI BA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Niên
Trần Phú Niên

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI SÁU

(Ký, ghi rõ họ tên)

phôm
Hà Đình phôm

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI CHÍN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Huy
Hà Văn Huy

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI HAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Tề
Dương Tiến Tề

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI LĂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Tiền
Trần Long Tiền

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI MỘT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thoa
Bàn Thị Thoa

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI BỐN

(Ký, ghi rõ họ tên)

thanh
Bàn Phúc Thanh

THÀNH VIÊN THỨ
HAI MƯƠI BẢY

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lâm
Hoàng Văn Lâm

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Viên
Nguyễn Văn Viên

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI BA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hương
Trần Văn Hương

THÀNH VIÊN THỨ
BA MƯƠI SÁU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Diễn
Nguyễn Văn Diễn